

TẢO HÔN VÀ HÔN NHÂN CẬN HUYẾT THỐNG Ở CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH QUẢNG BÌNH, QUẢNG TRỊ

PGS.TS. NGUYỄN VĂN MẠNH

Trường Đại học Khoa học Huế

Cùng với vấn nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ở đồng bào các dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị, bao gồm người Chứt, Bru - Vân Kiều, Tà Ôi là vô số hiểm họa đang tiềm ẩn trong tương lai nòi giống của hàng chục nghìn gia đình tại các cộng đồng dân cư này. Trong khi nguồn nhân lực luôn là nhân tố quan trọng hàng đầu của sự phát triển xã hội thì thật đáng lo ngại khi một phần chủ nhân tương lai của các dân tộc thiểu số nơi đây lại mang trong người tình trạng suy dinh dưỡng, thể trạng còi cọc, thiếu năng trí tuệ, những mầm bệnh bẩm sinh do nguyên nhân hôn nhân cận huyết và tảo hôn mang đến. Vì vậy, tập quán tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống là một vấn nạn lớn của xã hội, một trở ngại lớn đối với sự phát triển bền vững ở vùng đồng bào các dân tộc thiểu số thuộc tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị nói riêng và cả nước nói chung. Để góp phần giải quyết vấn nạn nêu trên, bài viết này tập trung làm rõ khái niệm, nêu lên thực trạng, phân tích những nguyên nhân, hệ quả và đề xuất các giải pháp nhằm giải quyết nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ở đồng bào các dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Bình và Quảng Trị.

1. Khái niệm tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống

Từ góc độ pháp luật, tảo hôn là hiện tượng kết hôn của hai người nam và nữ khi họ chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, luật pháp mỗi quốc gia lại quy định về tuổi kết hôn khác nhau. Ở Anh độ tuổi kết

hôn đối với cả nam lẫn nữ theo pháp luật là qua tuổi 16 và cấm kết hôn giữa những người họ hàng trong phạm vi 4 đời. Còn ở Pháp tuổi kết hôn được pháp luật quy định đối với nam là 18 và với nữ là 16 tuổi, đồng thời pháp luật cũng cấm những người có quan hệ họ hàng trong phạm vi 3 đời kết hôn với nhau.

Pháp luật Việt Nam coi tảo hôn là việc lấy vợ, lấy chồng khi một bên hoặc cả hai bên chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật¹. Căn cứ vào sự phát triển tâm sinh lý của con người, vào các điều kiện kinh tế - xã hội ở nước ta quy định tại Điều 9, Luật Hôn nhân và Gia đình Việt Nam năm 2000: tuổi kết hôn đối với nam là 20 và đối với nữ là 18, đồng thời cấm kết hôn giữa những người họ hàng trong phạm vi 3 đời.

Như vậy, tảo hôn có thể hiểu theo các nghĩa sau:

Thứ nhất, tảo hôn là việc nam nữ lấy vợ lấy chồng có đăng ký kết hôn nhưng một hoặc cả hai bên chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định pháp luật.

Thứ hai, tảo hôn là việc nam nữ lấy vợ lấy chồng không đăng ký kết hôn và một hoặc cả hai bên chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định pháp luật.

Những hành vi tảo hôn, tổ chức tảo hôn đều bị coi là vi phạm quy định của pháp luật và sẽ bị xử lý theo quy định tại Nghị định 87/2001 NĐ-CP về xử lý hành chính, hoặc quy định tại Điều 148, Bộ Luật Hình sự năm 1999 về truy cứu trách nhiệm xử lý hình sự.

¹ Khoản 4, Điều 8, Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

Còn hôn nhân cận huyết thống có nghĩa là những cặp vợ chồng kết hôn giữa những người có quan hệ họ hàng. Ở nước ta, theo quy định tại Khoản 3, Điều 10, Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000, cấm kết hôn “*giữa những người cùng dòng máu về trực hệ; giữa những người có họ trong phạm vi 3 đời*”. Theo quy định tại Khoản 13, Điều 8, Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000, phần giải thích từ ngữ quy định: “*Những người có họ trong phạm vi 3 đời là những người cùng một gốc sinh ra: cha mẹ là đời thứ nhất; anh chị em cùng cha mẹ, cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha là đời thứ hai; anh chị em con chú con bác, con cô con cậu, con dì là đời thứ ba*”. Những trường hợp hôn nhân này không chỉ vi phạm thuần phong mỹ tục, đạo đức truyền thống, phong tục của ông cha ta, mà còn ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ con cháu sau này, tiềm ẩn nguy cơ sinh ra những đứa trẻ bệnh tật, dị tật, suy thoái nòi giống.

2. Thực trạng nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ở đồng bào các dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Bình và Quảng Trị

Ở Quảng Bình và Quảng Trị về cơ bản có 3 tộc người thiểu số chính là Tà Ôi (bao gồm cả nhóm Pacoh), Bru - Vân Kiều (gồm các tộc Vân Kiều, Khùa, Ma Coong, Trì), tộc người Chứt (gồm các tộc Sách, Mày, Rục, Arem, Mã Liềng) và một số ít đồng bào tộc người thiểu số khác như Tày, Nùng, Thổ, Ca Rai, Lào, Mường sinh sống. Dân số tính đến năm 2015 trong cộng đồng dân cư tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị gồm người Việt chiếm 93,38%, các tộc người thiểu số chiếm 6,62%²; cụ thể dân số các dân tộc thiểu số Tà Ôi, Bru - Vân Kiều, tộc người Chứt, được thể hiện cụ thể ở bảng 1.

Hiện nay, vẫn nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ở đồng bào các dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Bình và Quảng Trị còn diễn biến khá phức tạp. Ở Quảng Bình, vẫn nạn tảo hôn, nhất là tảo hôn đối với nữ và hôn nhân cận

Bảng 1: Dân số các dân tộc thiểu số Tà Ôi, Bru - Vân Kiều, tộc người Chứt ở Quảng Bình và Quảng Trị

STT	Dân tộc, nhóm	Dân số/ người	Phân bố (Huyện, tỉnh)
I	Chứt	5.441	Quảng Bình
1	Sách	2.655	Tuyên Hóa, Minh Hóa
2	Mày	1.163	Minh Hóa
3	Rục	437	Minh Hóa
4	Arem	156	Bố Trạch
5	Mã Liềng	1027	321
II	Bru - Vân Kiều	14.213	Quảng Bình
1	Vân Kiều	8.049	Lệ Thủy, Quảng Ninh, Bố Trạch
2	Trì	72	Bố Trạch
3	Khùa	4.244	Minh Hóa
4	Ma Coong	1848	Bố Trạch
III	Bru- Vân Kiều	36.646	Quảng Trị
1	Vân Kiều	23.042	Hướng Hóa
2	Vân Kiều	13.604	Đăkrông
IV	Tà Ôi	10.179	Quảng Trị
1	Tà Ôi	7.446	Đăkrông
2	Tà Ôi	2.733	Hướng Hóa

² Số liệu của Ban Dân tộc Quảng Trị và Quảng Bình, năm 2015.



Gia đình người Chứt quay quần bên bếp lửa

Ảnh: TL

huyết thống, nhất là hình thức hôn nhân con cô con cậu (theo quan niệm hôn nhân trả lễ) ở vùng đồng bào các dân tộc thiểu số còn diễn ra phổ biến. Theo số liệu của Ban Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện Tuyên Hóa, chỉ tính riêng nhóm người Mã Liềng thuộc dân tộc Chứt hiện tượng tảo hôn năm 2011 có 11 trường hợp; năm 2012 có 13 trường hợp; năm 2013 có 9 trường hợp; năm 2014 có 7 trường hợp; năm 2015 có 9 trường hợp. Trong đó, riêng ở xã Lâm Hóa, nơi cư trú của nhóm Mã Liềng thực trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết, cụ thể như sau: Năm 2011 có 8 trường hợp; năm 2013 có 5 trường hợp; năm 2014 có 4 trường hợp; năm 2015 có 5 trường hợp³.

Cùng với tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống đang là vấn đề dẫn đến nhiều hiểm

họa suy thoái giống nòi. Hiện tượng này diễn ra còn khá phức tạp ở nhiều bản làng của các nhóm người Chứt, như ở xã Lâm Hóa người Mã Liềng cư trú, hiện tượng hôn nhân con cô con cậu được người dân khuyến khích, vì đây là hôn nhân trả lễ để của cải không bị mất mát. Những trường hợp hôn nhân như vậy thường rất khó có số liệu thống kê cụ thể, vì rằng những cặp vợ chồng cận huyết thống thường không đăng ký kết hôn⁴. Ở người Rục, xã Thượng Hóa, huyện Minh Hóa lại có trường hợp cậu cháu ruột kết hôn với nhau, ví như trường hợp “*Cao Xuân Chệt và Cao Thị Vinh ở bản Ôn. Xét về phả hệ, chị Vinh phải gọi anh Chệt bằng cậu ruột, nhưng cách đây 5 năm, 2 cậu cháu đã kết duyên vợ chồng. Cách nhà anh Chệt chỉ vài bước chân, anh Cao Xuân Tùng*

³ Số liệu do chị Hoàng Thị Ngọc (cán bộ Dân số xã Lâm Hóa) cung cấp.

⁴ Đinh Văn Bắc - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Lâm Hóa.

Bảng 2: Tình hình tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ở huyện Đăkrông, tỉnh Quảng Trị

STT	Đơn vị (xã)	Năm 2014		Từ tháng 1 - 9/2015			
		Tổng số kết hôn	Tảo hôn	Hôn nhân cận huyết thống	Tổng số hôn nhân	Tảo hôn	Hôn nhân cận huyết thống
	Toàn huyện	255	59	25	202	63	12
1	A Bung	21	5	1	28	4	
2	A Ngo	29	6	2	21	7	1
3	A Vao	14	3	4	5	6	4
4	Tà Rụt	29	16	1	24	12	2
5	Húc Nghi	12	0	2	11	3	1
6	Tà Long	12	3	4	17	7	2
7	Pa Nang	13	2	2	4		2
8	Đăkrông	44	14	4	27	11	
9	Mò Ô	4	1	2	7	1	
10	Hướng Hiệp	29	5	2	22	3	
11	Triệu Nguyên	5	1	1	8	2	
12	Ba Lòng	8	1		14	4	
13	Hải Phúc	12	1		12	1	
14	Thị trấn Krông Klang	23	1		14	2	

cũng vừa tổ chức đám cưới với chị Cao Thị Trang. Tùng và Trang là anh em con bác, con chú, tức bố Tùng là anh trai ruột của bố Trang. Ở bản Rục trường hợp hôn nhân cận huyết như thế không phải là cá biệt, chỉ nhằm tính cũng đã có trên 15 cặp vợ chồng như thế. Theo ông Tư, trưởng bản Ôn, cộng đồng người Rục có hơn 100 hộ, xem xét lại theo phả hệ, phần lớn đều có quan hệ anh em, họ hàng gần gũi với nhau”.⁵

Ở tỉnh Quảng Trị, tại các huyện miền núi, nơi cư trú của các dân tộc thiểu số Bru - Vân Kiều, Tà Ôi, vẫn nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết cũng diễn biến khá phức tạp; cụ thể trên địa bàn huyện Đăkrông, tình trạng này đã và đang diễn ra thường xuyên qua các năm. Theo báo cáo của Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện, tính riêng năm 2014 đến cuối tháng 9 năm 2015, trên địa bàn toàn huyện đã

có 59 cặp tảo hôn và 25 cặp hôn nhân cận huyết thống; đến gần cuối năm 2015, số lượng cặp tảo hôn tăng lên 63 cặp, qua đó cho thấy tình trạng tảo hôn vẫn diễn ra và diễn ra ngày càng phức tạp. Bên cạnh đó, số lượng hôn nhân cận huyết thống có xu hướng giảm, năm 2015 giảm đến 80% so với năm 2014. Số liệu cụ thể được thể hiện tại bảng 2.

Ở huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, theo báo cáo tình hình tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống năm 2014 và 9 tháng đầu năm 2015 của Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, trên địa bàn huyện có khá nhiều trường hợp tảo hôn, một số xã vẫn còn tình trạng hôn nhân cận huyết thống. Số liệu cụ thể được thể hiện tại bảng 3.

Như vậy, trong thời gian từ năm 2014 đến tháng 9 năm 2015, trên địa bàn huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị có 1.441 cặp kết hôn thì có

⁵ Phan Phương, 2016, Chuyện đau lòng: Cậu lấy cháu, anh em thành... thông gia!, Dân Việt 12/10, Báo mới online.

Bảng 3: Tình hình tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ở huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị

STT	Xã	Năm 2014			Từ tháng 1 - 9/2015		
		Tổng số kết hôn (cặp)	Tảo hôn (cặp)	Hôn nhân cận huyết thống (cặp)	Tổng số kết hôn (cặp)	Tảo hôn (cặp)	Hôn nhân cận huyết thống (cặp)
	Toàn huyện	822	122	3	619	105	3
1	TT Khe Sanh	106	0	0	91	3	0
2	TT Lao Bảo	109	13	0	71	0	1
3	Tân Hợp	15	0	0	20	2	0
4	Tân Liên	31	0	0	28	0	0
5	Tân Lập	39	2	0	8	1	0
6	Tân Long	30	2	0	19	0	0
7	Tân Thành	39	6	0	31	4	0
8	Thuận	29	1	0	22	1	0
9	Thanh	56	5	0	27	12	0
10	A Xing	32	13	0	27	10	0
11	A Túc	25	2	0	21	4	0
12	Xy	27	6	0	17	4	0
13	A Dơi	28	3	0	20	7	0
14	Ba Tầng	57	22	0	36	13	0
15	Hướng Lộc	26	5	2	21	4	0
16	Húc	34	12	0	29	2	1
17	Hướng Tân	23	5	0	11	4	0
18	Hướng Linh	26	6	1	23	12	1
19	Hướng Phùng	35	9	0	17	7	0
20	Hướng Sơn	10	5	0	39	6	0
21	Hướng Lập	25	2	0	29	4	0
22	Hướng Việt	20	3	0	12	5	0

Nguồn: Phòng Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện Hướng Hóa

đến 227 trường hợp tảo hôn (15,75%) và 6 cặp hôn nhân cận huyết thống (0,4%). Trong đó, xã Ba Tầng có số cặp tảo hôn nhiều nhất là 35 cặp, xã A Xing 23 cặp, xã Hướng Linh 18 cặp, xã Thanh 17 cặp... Trong số trường hợp tảo hôn, nữ giới chiếm hơn 70%. Còn tình trạng hôn nhân cận huyết hiện nay đã giảm đáng kể, chỉ còn vài trường hợp thuộc các xã vùng sâu, vùng xa của huyện.

3. Nguyên nhân nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ở đồng bào các dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Bình và Quảng Trị

Vấn nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn các dân tộc thiểu số vùng

miền núi tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị nêu trên bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân như:

Thứ nhất, do ảnh hưởng nặng nề từ những quan niệm, tập tục lạc hậu như tập tục tảo hôn, thách cưới, gả bán trong hôn nhân, hôn nhân anh em chồng, chị em vợ, hôn nhân con cô con cậu, con chú con bác... Trong đó, tập tục tảo hôn như quan niệm sớm có nhân lực lao động, sớm có con cháu cho gia đình, hôn nhân anh em chồng, chị em vợ với quan niệm có trách nhiệm với con cháu, hôn nhân con cô con cậu, con chú con bác với quan niệm để trả lễ/ lưu giữ tài sản không mang của cải sang gia đình khác...

Thứ hai, do đây là vùng kinh tế khó khăn, thiếu công ăn việc làm, hoạt động kinh tế chủ yếu là nương rẫy nên có nhiều thời gian nhàn rỗi dẫn đến yêu đương sớm và kết hôn sớm. Đây cũng là nguyên nhân làm gia tăng tình trạng tảo hôn.

Thứ ba, do tình trạng lợi lòng pháp luật, các chế tài xử phạt vi phạm hôn nhân chưa đủ mạnh để ngăn ngừa, răn đe tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Thêm vào đó, công tác tuyên truyền vận động người dân về vấn nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tiến hành không thường xuyên và thiếu hiệu quả. Theo số liệu điều tra của chúng tôi, có đến 67% thanh thiếu niên là con em đồng bào dân tộc Chứt, Bru - Vân Kiều và Tà Ôi ở tỉnh Quảng Bình và Quảng Trị không trả lời đúng số tuổi được pháp luật cho phép kết hôn.

Thứ tư, sự phối hợp để ngăn ngừa vấn nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống giữa các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các ban, ngành, đoàn thể như tư pháp, văn hóa, trung tâm dân số, phụ nữ, thanh niên chưa chặt chẽ, không thường xuyên và chậm trễ trong việc cập nhật thông tin về tình hình tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, ví như ở tỉnh Quảng Trị, mặc dù đã tháng 6 năm 2016 nhưng báo cáo chỉ mới thống kê được từ năm 2014 đến tháng 9 năm 2015; ngoài ra số liệu của các năm trước đó lại không có hoặc không còn được lưu trữ. Theo đó hầu hết các cặp tảo hôn đều tổ chức lễ cưới xong cho đến khi sinh con, đi làm giấy khai sinh cho con, chính quyền địa phương mới nắm được thông tin, sau đó tiến hành cử cán bộ về tuyên truyền, nhắc nhở. Điều đó cho thấy sự can thiệp từ phía chính quyền địa phương đối với các trường hợp tảo hôn chưa mạnh và thiếu kiên quyết. Nhiều chính quyền thôn bản, xã tỏ ra lúng túng, thiếu

biện pháp xử lý hữu hiệu khi có các cặp vợ chồng tảo hôn hay biết rõ có hôn nhân cận huyết thống.⁶

4. Hệ quả của hôn nhân tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ở đồng bào các dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị

Tảo hôn được coi là vấn nạn “chiếm đoạt tuổi thơ” gây ra hậu quả to lớn về sức khỏe của các cặp vợ chồng như ảnh hưởng đến thể chất, tâm sinh lý, nhất là các em gái, khi chưa đủ tuổi trưởng thành, cơ thể chưa phát triển hoàn thiện⁷, việc quan hệ tình dục sớm, mang thai, sinh đẻ, nuôi con sớm làm chậm quá trình phát triển thể chất tự nhiên của con người, dẫn tới thoái hóa và các di chứng bệnh tật, làm suy kiệt sức khỏe cả bố mẹ và con cái. Theo nhà báo Trịnh Bá Đình, người có nhiều năm kinh nghiệm về điều tra tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, “*Khoa học quy định từ 18 đến 20 tuổi, nam nữ lúc đó mới tới tuổi trưởng thành, thể chất mới phát triển đầy đủ về hình thể, não bộ, tất cả tâm sinh lý mới ổn định được. Đã có một thống kê rất chi tiết cho biết, các trường hợp sinh dưới 19 tuổi so với những người sinh trên 20 tuổi, tỷ lệ cân nặng của các em bé dưới 2,5kg cao hơn, hay sức khỏe của các bà mẹ dưới 19 tuổi bao giờ cũng thấp hơn 33% so với những người sinh trên 20 tuổi. Chưa kể, con của người sinh dưới 19 tuổi bao giờ cũng rất còi cọc và tỷ lệ tử vong của các bà mẹ tảo hôn trong quá trình thai sản bao giờ cũng cao gấp 4 lần những người phụ nữ trên 20 tuổi. Khi xây dựng Luật Hôn nhân và Gia đình, nước ta cũng dựa trên cơ sở khoa học này*”⁸. Qua điều tra thực tế tại một số thôn/ bản vùng đồng bào các dân tộc thiểu số ở tỉnh Quảng Bình và Quảng Trị cho thấy, con cái của các cặp tảo hôn bị suy dinh dưỡng, thể trạng còi cọc, có trường hợp nữ sau khi sinh đau ốm

⁶ Theo anh Cao Văn Nam, Trưởng bản Kè, xã Lâm Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình về xử lý các trường hợp tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, “Chuyện đã vậy đành chịu, vì xử phạt theo pháp luật cũng không được mà xử phạt hành chính họ không có tiền”.

⁷ Như cây chưa đủ sinh trưởng để ra hoa kết trái.

⁸ <http://phimtk.com/video/3nvtc16-tao-hon-hu-tuc-va-he-luy-d286e05163b9e5ec14081b.html>

triển miên.

Tiếp đến, tình trạng tảo hôn sẽ đẩy gia đình và xã hội đến một số khó khăn như:

Thứ nhất, với gia đình, sau khi lấy nhau, hầu hết các cặp đôi vợ chồng này thường chưa thể sống tự lập vì tuổi còn nhỏ, theo pháp luật, họ còn chưa có năng lực hành vi dân sự đầy đủ để tự lo, độc lập chịu trách nhiệm cuộc sống gia đình. Những trường hợp được bố mẹ tách ra ở riêng thường gặp rất nhiều khó khăn trong cuộc sống do chưa có kinh nghiệm về phát triển kinh tế, xây dựng gia đình. Đa phần trường hợp tảo hôn đều không có giấy đăng ký kết hôn, nên có tranh chấp xảy ra sẽ rất khó xét xử vì không có căn cứ chứng minh việc kết hôn giữa các cặp vợ chồng.

Thứ hai, với xã hội, khi những cặp vợ chồng này sinh con, do còn trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm, kiến thức về cuộc sống, nên những đứa trẻ được sinh ra khó có thể phát triển một cách toàn diện bởi không được chăm sóc đầy đủ, không được dạy dỗ, học hành tử tế. Những đứa trẻ này sẽ rất dễ đi theo “vết xe đổ” của cha mẹ, không những tạo thêm nhiều sức ép về chất lượng dân số cho xã hội mà còn gây nên những khó khăn trong công tác quản lý dân số, trong quá trình thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương.

Đối với các trường hợp hôn nhân cận huyết thống, khi sinh con sẽ bị mắc các chứng bệnh như bạch tạng, mù màu, da vảy cá, đặc biệt phổ biến là bệnh tan máu bẩm sinh, y học gọi là bệnh *Thalassemia*⁹. Tiến sĩ Dương Bá Trực, Trưởng khoa Huyết học di truyền, Bệnh viện Nhi Trung ương cho biết: “*Những đứa trẻ sinh ra từ các cặp vợ chồng hôn nhân cận huyết thống dễ có nguy cơ mắc các bệnh di truyền do sự kết hợp của các gen mang bệnh. Bệnh tan*

*máu bẩm sinh là một ví dụ, trẻ có thể bị biến dạng xương mắt, bụng phình to, nguy cơ tử vong rất cao. Thực tế y học đã chứng minh hôn nhân cận huyết thống là cơ sở cho những gen lặn bệnh lý tương đồng ở những ông bố, bà mẹ kết hợp với nhau và kết quả là dù khỏe mạnh, họ vẫn có thể sinh ra con dị dạng hoặc bệnh di truyền như mù màu (không phân biệt được màu đỏ và màu xanh), bạch tạng, da vảy cá, đặc biệt là bệnh tan máu bẩm sinh (Thalassemia) mở đầu cho cuộc sống tàn phế suốt đời...”*¹⁰. Như vậy, về lâu dài hậu quả do hôn nhân cận huyết thống gây ra sẽ làm suy thoái nòi giống, giảm chất lượng dân số vùng đồng bào dân tộc thiểu số nơi đây.

Đặc biệt, nếu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống kéo dài mà chính quyền địa phương không có biện pháp hữu hiệu sẽ làm cho ý thức chấp hành pháp luật của đồng bào dân tộc thiểu số ở tỉnh Quảng Bình và Quảng Trị càng thấp. Ngoài ra, tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống của đồng bào dân tộc thiểu số nơi đây về lâu dài sẽ làm cho người dân không thể nào thoát ra được cái vòng luẩn quẩn: Tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống - Suy giảm nòi giống/ suy giảm chất lượng dân số - Năng suất lao động thấp/ kinh tế khó khăn, nghèo đói, lạc hậu - Tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

Làm thế nào để ngăn chặn đi đến xóa bỏ vấn nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống? Vấn đề đó không dễ có lời giải, nhưng vì tương lai nòi giống, vì chất lượng cuộc sống, chất lượng dân số, chất lượng nguồn nhân lực của đồng bào các dân tộc thiểu số ở tỉnh Quảng Trị, Quảng Bình nói riêng và cả nước nói chung, chúng ta không thể để vấn nạn đó mãi là căn bệnh nan y. Theo chúng tôi, giải pháp hữu hiệu nhất để chữa

⁹ Hôn nhân cận huyết thống thường biểu hiện ra kiểu hình ở dạng đồng hợp tử mang mầm bệnh của cả bố và mẹ ở con cái, còn không cận huyết chỉ tồn tại mầm bệnh ở gen nhưng không biểu hiện kiểu hình; ví dụ bố máu đông, mẹ máu không đông nếu không cận huyết dạng máu không đông chỉ tồn tại trong gen con, nhưng nếu cận huyết thống máu không đông sẽ tồn tại ở dạng đồng hợp tử là bệnh máu không đông sẽ trội lên ở con.

¹⁰ <http://www.viplab.vn/xet-nghiem-huyet-thong/hon-nhan-can-huyet-thong-de-con-mac-benh-di-truyen-669.html>.

trị căn bệnh nan y đó là cần có sự tham gia của toàn thể xã hội, trong đó sự phối hợp, tuyên truyền sâu rộng hơn nữa của chính quyền các cấp, các đoàn thể, tổ chức xã hội về Luật Hôn nhân và Gia đình, về chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình. Đặc biệt, cần tăng cường nâng cao nhận thức để chuyển đổi hành vi cho thế hệ trẻ; đồng thời, tổ chức thực hiện tốt mô hình can thiệp giảm tình trạng tảo hôn, gắn trách nhiệm của cá nhân, gia đình và xã hội trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình để từng bước nâng cao chất lượng dân số, cải thiện sức khỏe cộng đồng.

Bên cạnh đó, cần tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa trường hợp vi phạm pháp luật liên quan đến hôn nhân và gia đình. Đồng thời lồng ghép, kết hợp biên soạn, cung cấp thông tin, tài liệu, sản phẩm tuyên truyền về ngăn ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống như các văn bản pháp luật liên quan đến hôn nhân và gia đình; về tác hại, hậu quả của tảo hôn và hôn nhân cận

huyết thống; giới thiệu những phong tục, tập quán tốt đẹp của các dân tộc trong hôn nhân...

Cuối cùng, cần tiến hành xây dựng các mô hình tiêu biểu/ điển hình ở cấp thôn, bản về giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, hàng năm nên sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm và nhân rộng mô hình.

Tóm lại, vấn nạn tảo hôn đã cướp đi quyền được học, vui chơi; cướp đi sự trong trắng, vô tư của các em, nhất là các em gái, buộc họ phải sống trong sự chiếm đoạt cả về thể xác và tâm hồn, trong sự nghèo đói, ít hiểu biết với bao nguy cơ về sức khỏe. Cùng với nạn tảo hôn, tập quán hôn nhân cận huyết thống cũng đang ngấm ngấm dẫn đến những căn bệnh do xung đột gen gây nên. Việc tìm ra những nguyên nhân, hệ quả và các giải pháp nhằm hạn chế vấn nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống là việc làm cần thiết, cấp bách vì tương lai nòi giống của chúng ta, vì sự phát triển bền vững của các dân tộc thiểu số ở tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị nói riêng và cả nước ta nói chung ■

Tài liệu tham khảo:

1. Giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, 24/6/2016, <http://hnch.ubdt.gov.vn/giam-thieu-tao-hon-va-hon-nhan-can-huyet-thong.htm>.
2. Khuất Thu Hồng, 27/6/2015, *Gia đình và hôn nhân ở Việt Nam thay đổi như thế nào?*, <http://www.vanhoanghean.com.vn/van-hoa-va-doi-song27/khach-moi-cua-tap-chi45/gia-dinh-va-hon-nhan-o-viet-nam-thay-doi-nhu-the-nao>.
3. Thu Hằng - Phan Hậu, *Tảo hôn thời hiện đại: Ngăn chặn suy giảm giống nòi*, 8/11/2015, <http://thanhnien.vn/gioi-tre/tao-hon-thoi-hien-dai-ngan-chan-suy-giam-giong-noi-635479.html>.
4. Nguyễn Huy Minh, 18/7/2016, *Gọi tên nỗi buồn nơi chân mây*, <http://laodong.com.vn/phong-su/goi-ten-noi-buon-noi-chan-may-573876.bld>.
5. Đỗ Ngọc Tân (2003), *Nghiên cứu một số đặc điểm hôn nhân và gia đình các dân tộc H'mong và Dao ở hai tỉnh Lai Châu và Cao Bằng*, Viện Khoa học Dân số Gia đình và Trẻ em, Hà Nội.
6. Nguyễn Hữu Minh (2015), Một số cách tiếp cận về hôn nhân gia đình, *Tạp chí Gia đình và Giới*, số 5.
7. Đ. Nguyệt, 24/06/2016, *Khó khăn trong giảm thiểu tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống*, <http://hnch.ubdt.gov.vn/kho-khan-trong-giam-thieu-tao-hon-hon-nhan-can-huyet-thong.htm>.
8. Nguyễn Thị Minh Phương (2007), *Áp dụng phong tục, tập quán về hôn nhân và gia đình đối với đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định của pháp luật Việt Nam*, Luận văn Thạc sĩ Luật: 60.38.30, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội.
9. Nguyễn Tuấn Sinh, *Thế nào thì được coi là kết hôn cận huyết?*, <http://nongnghiep.vn/the-nao-thi-duoc-coi-la-ket-hon-can-huyet-post124230.html>.